|  |  |
| --- | --- |
| **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |  |

**PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ SỞ**

(Lưu hành nội bộ)

Tên cơ sở: **TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI CHÁNH( CƠ SỞ 1)**

Địa chỉ: Thôn Thạnh Trung, xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Điện thoại: 0977504762

Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: Phòng GD-ĐT huyện Đại Lộc.

Điện thoại báo cháy: 114

**Đại Lộc, tháng năm 2022**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | **Mẫu số PC17**  Ban hành kèm theo NĐ  số 136/2020/NĐ-CP  ngày 24 / 11 /2020 |

**PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ SỞ**

Tên cơ sở: Trường TH&THCS Đại Chánh

Địa chỉ: Thôn Thạnh Trung, xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Điện thoại: 09775047621

Cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp: Phòng GD&ĐT Đại Lộc

Điện thoại báo cháy: 114

**SƠ ĐỒ MẶT BẰNG TỔNG THỂ TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI CHÁNH**

**(CƠ SỞ 1)**

****

**A. ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY**

**I. Vị trí cơ sở:**

Trường TH&THCS Đại Chánh được xây dựng tại thôn Thạnh Trung, xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam, có tổng diện tích xây dựng 1125m2. Cách Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Công an tỉnh Quảng Nam khoảng 40 km về hướng Đông-Nam.

- Các hướng tiếp giáp:

+ Phía Đông giáp : Nhà dân;

+ Phía Tây giáp : Đường ĐH và nhà dân;

+ Phía Nam giáp : Nhà dân;

+ Phía Bắc giáp : đồi keo và nhà dân.

**II. Giao thông phục vụ chữa cháy:** (4)

***1. Tuyến đường từ Đội cảnh sát PCCC Bắc Quảng Nam đến cơ sở:***

Trường TH&THCS Đại Chánh cách Đội Cảnh sát PCCC và CNCH khoảng 30 km qua các đường: Từ Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Bắc Quảng Nam → rẽ phải vào đường 28/3 → rẽ phải vào đường Hùng Vương → nối dài đường Lê Quý Đôn→ rẽ trái vào đường Mẹ Thứ → rẽ phải vào đường ĐT 608 → chạy qua chợ Vĩnh Điện rẽ trái vào đường Phan Thúc Duyện nối dài là đường TL 609 → nối dài đường Hùng Vương (thuộc thị trấn Ái Nghĩa) → chạy qua ngã ba Ái Nghĩa → đi rồi rẻ phải theo hướng Nam và đi qua cầu Quảng Huế đến ngã tư Đại Minh rồi theo hướng rẽ trái về Đại Thắng đến ngã ba Phú Long rẽ phải tiếp tục đến Cầu Khe Đá Đại Chánh rồi đến thôn Thạnh Trung- Đại Chánh là đến trường TH và THCS Đại Chánh (cấp THCS) nằm sát đường ĐH.

**2. Giao thông trong cơ sở:**

Giao thông bên trong có sân được đổ bê tông đường vào rộng, đường đi thông thoáng đảm bảo để triển khai các đội hình chữa cháy dễ dàng tiếp cận các hạng mục công trình bên trong khi có cháy nổ xảy ra.

**III. Nguồn nước phục vụ chữa cháy:**(5)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nguồn nước** | **Trữ lượng (m3)**  **hoặc**  **lưu lượng (l/s)** | **Vị trí,**  **khoảng cách nguồn nước** | **Những điểm**  **cần lưu ý** |
| I | Bên trong: |  |  |  |
| 1 | 1 Giếng đào | 10 m3 | 20m | Máy bơm hút  nước nhiều giờ |
| 2 | 1 Giếng đóng | 100 m3 | 10m |
| 3 | 1 Giếng đóng | 100 m3 | 20m |
| II | Bên ngoài: |  |  |  |
| 1 | Giếng khoan nhà dân | 100 m3 | 15-30m | Máy bơm hút  nước nhiều giờ |
| 2 | Hồ Khe Tân | Trữ lượng lớn | 3km | Trữ lượng lớn |

**IV. Đặc điểm của cơ sở:**

Công trình cơ sở trường TH & THCS Đại Chánh được xây dựng trên khu đất có diện tích 7.605,6m2, được xác định tại thửa đất số 515, tờ bản đồ địa chính số 18 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 03962 do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 21/3/2014. Trong đó, diện tích xây dựng cơ sở là 1125m2. Phòng dạy học 10 phòng, phòng chức năng 4 phòng (Thực hành Lý-CN, Hóa- Sinh, thư viện), dãy hành chính 7 phòng.

**Trường TH&THCS Đại Chánh gồm các hạng mục chính sau:**

***Khu dạy học 02 tầng 8 phòng:*** Nằm ở hướng Bắc, gồm 08 phòng học, mỗi phòng diện tích mỗi phòng là 40 m2;mỗi phòng có 02 cửa ra vào, có chiều rộng 1,4m, cao 2,2m. Số người làm việc tại mỗi phòng gồm có 01 giáo viên, số HS có mặt từ 30- 41 cháu với độ tuổi từ 11-14 tuổi trong mỗi phòng học, chất cháy chủ yếu là: gỗ, vải, thiết bị điện….

***Khu hành chính:*** Nằm ở hướng Đông, Gồm 01 phòng HT, 01 phòng PHT, 01 phòng KT, 01 phòng Công đoàn, 01 phòng Đoàn Đội (Mỗi phòng có diện tích 20 m2) ;01 phòng Hội đồng (48m2), , 01 phòng Tin hoc; 01 phòng học BD, mỗi phòng có diện tích là 40m2, mỗi phòng có 01 cửa ra vào, có chiều rộng 1.4m, cao 2,2m, cửa thông ra hành lang thoát nạn, kết cấu tường xây gạch, mái tôn, nền lát gạch men.

***Khu phòng bộ môn:*** Nằm ở hướng Tây, gồm có 4 phòng, 01 phòng đọc HS, 01 phòng kho thư viện, 01 phòng đọc GV, 01 phòng thực hành Lý – Công nghệ, 01 phòng thực hành Hoá – Sinh, 01 kho thiết bị, mỗi phòng đều có bố trí cửa ra vào có chiều rộng 1.4m, cao 2,2m, thông ra hành lang thoát nạn kết cấu tường xây gạch, mái tôn, nền lát gạch men. chất cháy chủ yếu là: gỗ, sách báo, thiết bị điện, hóa chất….

Ngoài ra còn bố trí 02 khu vực để xe, phía sau khu Thực hành nhà để xe cho HS diện tích 120m2 và nhà xe GV có diện tích là 50m2.

**V. Tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc:**

**1. Tính chất hoạt động của cơ sở:** Trường THCS Đại Chánh là trụ sở cơ quan hành chính, chuyên môn dạy học.

**2. Đặc điểm nguy cơ về cháy, nổ, độc trong nhà trường:**

***2.1. Chất cháy là sản phẩm từ Vải, gỗ, xăng dầu….***

Vải tồn tại chủ yếu là: rèm cửa, khăn bàn để trang trí. Đây là loại chất cháy tồn tại số lượng nhỏ không đáng kể.

Vải có một số đặc tính như sau:

- Vải là loại vật liệu dễ cháy, khi bị nung nóng đến 1000C sẽ bị than hóa và bị phân huỷ, sinh ra các loại chất như: CO, CO2, H2, H2O và một số hợp chất khác.

- Nhiệt độ cháy của Vải có thể đạt từ 650 - 10000C. Các sản phẩm từ Bông, Vải khi cháy sẽ tạo ra một lượng lớn khói và khí độc làm giảm tầm nhìn và đe dọa đến sức khoẻ, tính mạng của con người như: CO2, CO, HCl, N2, khi đạt đến nồng độ nhất định sẽ dẫn đến ngạt thở, gây choáng ngất và gây nguy hiểm đến tính mạng có thể dẫn đến tử vong. Nếu không có biện pháp thoát khói và ngăn ngừa khí độc kịp thời thì sẽ gây khó khăn cho công tác chữa cháy.

- Trong trường hợp này chất chữa cháy chủ yếu là: Nước.

***2.2 Chất cháy là Gỗ:***

Chất cháy là Gỗ tồn tại trong cơ sở chủ yếu là bàn ghế

Gỗ là vật liệu dễ cháy, thành phần chủ yếu là các phần tử xenlulô-C6H10O5, có cấu tạo xốp (phần xốp chiếm khoảng 56 - 72% thể tích). Khi cháy gỗ sinh ra khói và các sản phẩm cháy thường là CO2, khối lượng than gỗ. Vì vậy cháy gỗ lâu và cháy âm ỉ, gây khó khăn cho việc tổ chức chữa cháy.

- Trong trường hợp này chất chữa cháy chủ yếu là: nước.

***2.3. Chất cháy là xăng dầu :***

- Xăng dầu có trong xe mô tô, xe máy của CBVC tại khu vực để xe.

- Xăng dầu có 1 số đặc điểm nguy hiểm cháy như:

- Xăng dầu là chất lỏng có tỷ trọng nhẹ hơn nước nên có thể cháy trên mặt nước. Là chất lỏng có tính nguy hiểm nổ cao, đặc biệt khi hỗn hợp với không khí.

- Xăng dầu khi cháy còn toả ra một nhiệt lượng lớn và nhiệt độ vùng cháy rất cao đồng thời còn toả ra một lượng khí độc đậm đặc và thường kèm theo hiện tượng sôi trào, phụt bắn gây cháy lớn.

Do có đặc điểm nguy hiểm như vậy, cho nên khi xảy ra cháy, đám cháy sẽ nhanh chóng lan nhanh kèm theo rất nhiều khói và khí độc. Sự toả nhiệt ra môi trường xung quanh cũng rất lớn. Chính những điều này gây cản trở sự tiếp cận điểm cháy của lực lượng PCCC tại chỗ.

Trong trường hợp này chất chữa cháy chủ yếu là: bột, khí, bọt hòa không khí và nước.

**2.4. Nguồn nhiệt**

- Nguồn nhiệt phát sinh do ngọn lửa trần: Phát sinh do con người sơ ý, bất cẩn trong quá trình làm việc sử dụng ngọn lửa gây cháy; do thiếu ý thức của học sinh đem bật lửa đến trường đốt vào nơi có chất cháy, vật liệu dễ cháy gây cháy âm ỉ rồi phát triển thành đám cháy lớn.

- Nguồn nhiệt phát sinh gây cháy có thể xuất phát từ hệ thống mạng điện và thiết bị điện trong quá trình vận hành sử dụng như: quá tải; chập mạch; do điện trở tiếp xúc làm phát sinh tia lửa điện gây cháy.

**3. Khả năng cháy lan và sự nguy hiểm đối với con người:**

Trường THCS Đại Chánh là nơi dạy học; bố trí lựợng lớn bàn, ghế để học sinh học tập, đây cũng là khối lượng chất cháy lớn tìm ẩn bên trong cơ sở.

Khi cháy thường kèm theo các sản phẩm cháy độc hại gây nhiều nguy hiểm cho con người ở vùng bị cháy và các vùng lân cận. Nếu thời gian cháy kéo dài dưới tác động của nhiệt độ các cấu kiện xây dựng sẽ lần lượt sụp đổ làm cho đám cháy phát triển càng mạnh, các thông số của đám cháy như: Diện tích đám cháy, nhiệt độ đám cháy, chiều cao ngọn lửa,...tăng nhanh, gây nguy hiểm đến người bị nạn và lực lượng cứu chữa.

***Chú ý***: Các yếu tố nguy hiểm đối với con người có thể là: Nhiệt độ môi trường trong đám cháy, nhiệt bức xạ, sản phẩm cháy độc hại, mất tầm nhìn do đường thoát nạn bị nhiễm khói, sự giảm % ôxy trong phòng bị cháy, do nổ, do sập đổ cấu kiện.

**VI. Tổ chức lực lượng chữa cháy tại chỗ:**

1. Tổ chức lực lượng:

Lưc lượng phòng cháy chữa cháy cơ sỏ gồm:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và Tên** | **Chức vụ** | **Chức danh** | **Ghi chú** |
| 1 | Ngô Kế | Bảo vệ | Đội trưởng; |  |
| 2 | Phạm Trần Kỷ Linh | Nhân viên TB-TN | Đội Phó; |  |
| 3 | Nguyễn Văn Trung | TPCM | Đội Phó; |  |
| 4 | Phan Thị Bảy | TTCM | Đội viên; |  |
| 5 | Lê Văn Tuyên | TTCM | Đội viên; |  |
| 6 | Trần Chí Tại | TBLĐ | Đội viên; |  |
| 7 | Ngô Thị Thoa | TPCM | Đội viên; |  |
| 8 | Võ Thị Nữ | Văn thư | Đội viên; |  |
| 9 | Nguyễn Thị Diệu | Thư viện | Đội viên; |  |
| 10 | Lê Thị Cúc | Y tế | Đội viên. |  |

2. Tổ chức thường trực chữa cháy:

- Số người thường trực trong giờ làm việc: Tất cả CBGV tại trường.

- Số người thường trực ngoài giờ làm việc: 01 người.

**VII. Phương tiện chữa cháy tại chỗ:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Chủng loại phương tiện chữa cháy | Đơn vị tính | Số lượng | Vị trí bố trí | Ghi chú |
| 1 | Bình chữa cháy .... | chiếc | 10 | ở phòng |  |
| 2 | Xô xách nước | Cái | 05 | Kho |  |
| 3 | Xẻng | Cái | 02 | Kho |  |
| 4 | Ống dẫn nước | dây | 100m | Kho |  |
| 5 | Thang kim loại | Cái | 02 | Kho |  |
| 6 | Sà beng, Cuốc | Cái | 02 | Kho |  |
| 7 | Búa | Cái | 01 | Kho |  |
| 8 | Kèm | Cái | 01 | Kho |  |

**B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY**

**I. Phương án xử lý tình huống cháy phức tạp nhất:**

**1. Giả định tình huống cháy phức tạp nhất:**

1.1. Giả định tình huống cháy:

a) Đám cháy: Tại phòng thực hành Hóa-Sinh

b) Thời gian cháy: Lúc 09 giờ 30 phút, ngày X tháng Y năm Z.

c) Điểm xuất phát cháy: Trên bàn thực hành của học sinh

d) Nguyên nhân cháy: Do bị đổ cồn vào ngọn lửa trong quá trình thực hành

e) Chất cháy: Cồn

f) Diện tích đám cháy: 20m2.

g) Thời gian cháy tự do : 10 phút

1.2. Đánh giá khả năng phát triển của đám cháy**:** Đây là phòng thực hành Hóa học, tại đây rất có nguy cơ xảy ra cháy do trong quá trình thí nghiệm luôn luôn có những chất dễ bắt với lửa, đám cháy xảy ra trong quá trình học sinh đang thực hành, đám cháy bùng phát nhanh sang các hóa chất dễ cháy khác, ngọn lửa lây lan nhanh bao trùm gần cả ½ phòng học. Vào lúc này có khoản 30 em đang có mặt tại phòng học và toàn trường đang có khoảng 200 người kế cả học sinh và CB-VC. Khi xảy ra cháy cả căn phòng ngọt ngạt mùi khói, làm cho học sinh chạy tán loạn, gây nên hiện tượng chen lấn, xô đẩy nhau.

Nếu thời gian kéo dài thì đám cháy sẽ lan qua các phòng học lân cận, gây nên đám cháy lớn và phức tạp. Khi phát hiện ra cháy đội chữa cháy cơ sở lập tức báo động đến toàn bộ truờng học, tiến hành cắt điện khu vực cháy, tổ chức thoát nạn cho mọi người và sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ chữa cháy được trang bị tại cơ sở để khống chế ngọn lửa, huy động lực lượng múc nước ở các giếng đào, xả từ các bể nước đồng thời nổ máy phát điện để chạy mo tơ dùng ống dây phun vào để dập tắt đám cháy và chống cháy lan đồng thời gọi điện cho lực lượng Cảnh Sát PCCC biết qua số điện thoại 114. Khi xảy ra cháy các em học sinh được thầy cô giáo hướng dẫn đến khu vực an toàn nên không có em nào bị nạn trong đám cháy.

**2. Tổ chức triển khai chữa cháy:**

Khi xảy ra cháy nhanh chóng báo động cho mọi người cùng biết thoát ra ngoài an toàn, sau đó phân công người đồng thời làm các nhiệm vụ sau:

- Lập tức cắt nguồn điện .

- Dùng các phương tiện chữa cháy xách tay được trang bị tại chỗ để dập tắt và khống chế cháy lan.

- Tổ chức sơ cứu học sinh bị nạn (nếu có).

- Tổ chức di chuyển tài sản và các hóa chất chưa bị cháy ra nơi an toàn tạo khoảng cách ngăn cháy, chống cháy lan.

\* **Với tình huống xảy ra cháy như giả định nêu trên:**

**\*** Khi đám cháy vừa mới bắt đầu xảy ra thì lực lượng tại chỗ nhanh chóng sử dụng bình chữa cháy và phương tiện chữa cháy tại chỗ khác để dập tắt đám cháy.

- Với trường hợp xảy ra như trên lực lượng PCCC cơ sở làm các công việc như sau:

- Người đầu tiên khi phát hiện cháy trực tiếp thì phải nhanh chóng hô to **Cháy!...Cháy!...Cháy!...**. Sau đó nhanh cắt điện toàn bộ khu vực bị cháy, Điện báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC thông qua số điện thoại 114, Công an xã, Công an Huyện, y tế,.….Nhanh chóng đến vị trí để bình bột chữa cháy và mang bình đến vị trí xảy ra cháy phun chất chữa cháy vào đám cháy để khống chế đám cháy và dập tắt cháy kịp thời. Chú ý phun đứng đầu hướng gió.

- Khi lực lượng Cảnh sát PCCC đến, chỉ huy lực lượng chữa cháy cơ sở phải báo cáo tóm tắt tình hình diễn biến đám cháy cho chỉ huy lực lượng Cảnh sát PCCC và tổ chức lực lượng phối hợp cùng lực lượng Cảnh sát PCCC để dập tắt đám cháy và làm các nhiệm vụ khác do chỉ huy lực lượng Cảnh sát PCCC phân công. Chịu sự chỉ huy của chỉ huy lực lượng Cảnh sát PCCC.

\* Quần chúng nhân dân và những người có mặt tại khu vực bị cháy:

- Nhanh chóng phụ giúp các công việc như: cứu người bị nạn (nếu có), di chuyển tài sản, di chuyển hóa chất chưa bị cháy ra nơi an toàn, bảo vệ tài sản…

Sau khi đám cháy được dập tắt hoàn toàn, chỉ huy lực lượng chữa cháy của cơ sở phối hợp Công an xã Đại Chánh, Cảnh sát PCCC và các lực lượng liên quan tiến hành bảo vệ hiện trường cháy. Việc bảo vệ hiện trường cháy bằng cách lập hàng rào di động, hoặc kéo dây không cho những người không có nhiệm vụ vào trong hiện trường làm xáo trộn hiện trường cháy, thường xuyên cử người cùng với lực lượng Công an làm nhiệm vụ bảo vệ. Thời gian bảo vệ hiện trường cháy được tiến hành ngay sau khi đám cháy được dập tắt cho đến khi hoàn thành việc tổ chức khám nghiệm hiện trường của các cơ quan chức năng.

Kết thúc cuộc khám nghiệm hiện trường cháy, họp rút kinh nghiệm trong công tác phòng ngừa và tổ chức chữa cháy; tổ chức khắc phục hậu quả do cháy gây ra để ổn định tình hình và triển khai hoạt động trở lại.

**3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy*:***

**SƠ ĐỒ CHỮA CHÁY TÌNH HUỐNG PHỨC TẠP NHẤT**

**CHÁY Ở PHÒNG THỰC HÀNH HÓA –SINH**

|  |
| --- |
| **ĐƯỜNG ĐH 5** |

G

Nhà xe

Giáo viên

Hướng phát triển đám cháy

|  |
| --- |
| Phòng đọc HS |
| Kho Thư viện |
| Phòng Đọc GV |
| Phòng kho TB |
| Phòng TN TH  Lý-CN |
| Phòng TH Hóa-Sinh |

|  |
| --- |
| Phòng HT |
| Phòng PHT |
| Phòng KT |
| Phòng CĐ |
| Phòng Hội Đồng |
| Phòng Đội |
| Phòng Tin học |
| Phòng BDHSG |

Hướng tấn công chính

Điểm xuất phát cháy

Hướng gió

---🡨--- Lối

Nhà xe GV

**---**🡨**---**

Cầu dao tổng

Khu VS

Giáo viên

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **P6** | **P5** | **P4** | **P3** | **P2** | **P1** |
| **P12** | **P11** | **P10** | **P9** | **P8** | **P7** |

Nhà công vụ

Khu VS HS

Học sinh

**II. Phương án xử lý các tình huống cháy đặc trưng:**

**\* Tình huống 1:**

1. Giả định tình huống cháy:

a) Đám cháy: Tại phòng hội đồng.

b) Thời gian cháy: Lúc 22 giờ 00 phút.

c) Điểm xuất phát cháy: Trên mái tôn phòng hội đồng

d) Nguyên nhân : Dây điện bị hở cọ sát với tôn gây chập điện và xảy ra cháy.

e) Chất cháy:Tôn**,** bàn, ghế, giấy, vải …..

f) Diện tích đám cháy: 40(m2).

Thời gian cháy tự do: 9 phút

\* Đánh giá khả năng phát triển của đám cháy: đây là nơi hội họp của giáo viên nhà trường. Đám cháy xảy ra vào ban đêm, đám cháy bùng phát trên mái tôn sau đó lây lan nhanh ra các bề mặt dễ bắt cháy. Ngọn lửa lan nhanh, nhanh chóng bao trùm lên toàn bộ căn phòng, vượt quá tầm kiểm soát của lực lượng chữa cháy tại chỗ, nhiệt độ đám cháy toả ra trong phòng là rất lớn, bức xạ nhiệt cao... Nếu thời gian kéo dài thì đám cháy sẽ cháy lan qua phòng lân cận, tạo thành đám cháy rất phức tạp, gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

2**. Tổ chức triển khai chữa cháy:**

Khi xảy ra cháy nhanh chóng báo động cho mọi người cùng biết, sau đó phân công người đồng thời làm các nhiệm vụ sau:

- Lập tức cắt nguồn điện.

- Dùng các phương tiện chữa cháy xách tay được trang bị tại chỗ để dập tắt và khống chế cháy lan.

- Tổ chức sơ cứu người bị nạn (nếu có).

- Tổ chức di chuyển tài sản chưa bị cháy ra nơi an toàn tạo khoảng cách ngăn cháy, chống cháy lan.

\* **Với tình huống xảy ra cháy như giả định nêu trên:**

**\*** Khi đám cháy vừa mới bắt đầu xảy ra trên mái tôn của phòng hội đồng thì lực lượng tại chỗ nhanh chóng sử dụng bình chữa cháy và các phương tiện chữa cháy tại chỗ khác để dập tắt đám cháy.

- Với trường hợp xảy ra như trên lực lượng PCCC cơ sở làm các công việc như sau:

- Người đầu tiên khi phát hiện cháy trực tiếp thì phải nhanh chóng hô to **Cháy!...Cháy!...Cháy!...**. Sau đó nhanh cắt điện toàn bộ khu vực bị cháy, Điện báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC thông qua số điện thoại 114, Công xã, Công an Huyện, y tế,.….nhanh chóng đến vị trí để bình bột chữa và mang bình đến vị trí xảy ra cháy phun chất chữa cháy vào đám cháy để khống chế đám cháy và dập tắt cháy kịp thời. Chú ý phun đứng đầu hướng gió.

- Khi lực lượng Cảnh sát PCCC đến, chỉ huy lực lượng chữa cháy cơ sở phải báo cáo tóm tắt tình hình diễn biến đám cháy cho chỉ huy lực lượng Cảnh sát PCCC và tổ chức lực lượng phối hợp cùng lực lượng Cảnh sát PCCC để dập tắt đám cháy và làm các nhiệm vụ khác do chỉ huy lực lượng Cảnh sát PCCC phân công.Chịu sự chỉ huy của lực lượng Cảnh sát PCCC.

\* Quần chúng nhân dân và những người có mặt tại khu vực bị cháy:

- Nhanh chóng phụ giúp các công việc như: cứu người bị nạn (nếu có), di

chuyển tài sản chưa bị cháy ra nơi an toàn, bảo vệ tài sản…

Sau khi đám cháy được dập tắt hoàn toàn, chỉ huy lực lượng chữa cháy của cơ sở phối hợp Công an Huyện Đại Lộc, Cảnh sát PCCC và các lực lượng liên quan tiến hành bảo vệ hiện trường cháy. Việc bảo vệ hiện trường cháy bằng cách lập hàng rào di động, hoặc kéo dây không cho những người không có nhiệm vụ vào trong hiện trường làm xáo trộn hiện trường cháy, thường xuyên cử người cùng với lực lượng Công an làm nhiệm vụ bảo vệ. Thời gian bảo vệ hiện trường cháy được tiến hành ngay sau khi đám cháy được dập tắt cho đến khi hoàn thành việc tổ chức khám nghiệm hiện trường của các cơ quan chức năng.

Kết thúc cuộc khám nghiệm hiện trường cháy, tổ chức khắc phục hậu quả do cháy gây ra, họp rút kinh nghiệm trong công tác phòng ngừa và tổ chức chữa cháy. Ổn định tình hình và triển khai hoạt động trở lại.

**3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy:**

**SƠ ĐỒ CHỮA CHÁY TÌNH HUỐNG 1:**

**CHÁY Ở PHÒNG HỘI ĐỒNG**

|  |
| --- |
| **ĐƯỜNG ĐH 5** |

|  |
| --- |
| Phòng đọc HS |
| Kho Thư viện |
| Phòng đọc  GV |
| Phòng kho TB |
| Phòng TN TH  Lý -CN |
| Phòng TN TH  Hoá - Sinh |

---🡨--- Lối

Nhà xe GV

Hướng tấn công chính

Điểm xuất phát cháy

|  |
| --- |
| Phòng HT |
| Phòng PHT |
| Phòng KT |
| Phòng công đoàn |
| Phòng Hội đồng |
| Phòng Đội |

Hướng gió Hướng gió

Bình chữa cháy

**---**🡨**---**

Hướng phát triển đám cháy

Cầu dao tổng

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **P6** | **P5** | **P4** | **P3** | **P2** | **P1** |
| **P12** | **P11** | **P10** | **P9** | **P7** | **P8** |

Nhà công vụ

Khu VS GV

**Máy bơm nước**

Nhà vệ sinh

học sinh

Khu VS HS

**II. Tình huống 2:**

**1. Giả định tình huống cháy**

a) Đám cháy: Tại phòng học số4.

b) Thời gian cháy: Lúc 13 giờ 30 phút.

c) Điểm xuất phát cháy: Điện chập trong phòng học

d) Nguyên nhân cháy: Sự cố chập điện và xảy ra cháy.

e) Chất cháy: Màn rèm phòng học, bàn, ghế, giấy, giấy..

f) Diện tích đám cháy: 5 m2.

Thời gian cháy tự do: 2 phút: Đánh giá khả năng phát triển của đám cháy: đây là phòng học của học sinh. Đám cháy xảy ra lúc đang học do sự cố chập điện phát lửa bắt đầu cháy ở 1 dãy bàn

***2. Tổ chức triển khai chữa cháy:***

Khi xảy ra cháy nhanh chóng báo động cho mọi người cùng biết, sau đó phân công người đồng thời làm các nhiệm vụ sau:

- Lập tức cắt nguồn điện.

- Dùng các phương tiện chữa cháy xách tay được trang bị tại chỗ để dập tắt và khống chế cháy lan.

- Tổ chức đưa học sinh thoát ra cửa số 2.

- Tổ chức di chuyển tài sản chưa bị cháy ra nơi an toàn tạo khoảng cách ngăn cháy, chống cháy lan.

\* **Với tình huống xảy ra cháy như giả định nêu trên:**

**\*** Khi đám cháy vừa mới bắt đầu xảy ra ở ổ điện trong lớp học thì lực lượng tại chỗ nhanh chóng sử dụng bình chữa cháy và các phương tiện chữa cháy tại chỗ khác để dập tắt đám cháy.

- Với trường hợp xảy ra như trên lực lượng PCCC cơ sở làm các công việc như sau:

- Người đầu tiên khi phát hiện cháy trực tiếp thì phải nhanh chóng hô to **Cháy!...Cháy!...Cháy!...**. Sau đó nhanh cắt điện toàn bộ khu vực bị cháy, Điện báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC thông qua số điện thoại 114, Công xã, Công an Huyện, y tế,.….nhanh chóng đến vị trí để bình bột chữa và mang bình đến vị trí xảy ra cháy phun chất chữa cháy vào đám cháy để khống chế đám cháy và dập tắt cháy kịp thời. Chú ý phun đứng đầu hướng gió.

\* Quần chúng nhân dân và những người có mặt tại khu vực bị cháy:

- Nhanh chóng phụ giúp các công việc như: đưa học sinh thoát ra ngoài, di chuyển tài sản chưa bị cháy ra nơi an toàn, bảo vệ tài sản…

Sau khi đám cháy được dập tắt hoàn toàn, chỉ huy lực lượng chữa cháy của cơ sở phối hợp Công an Huyện Đại Lộc, Cảnh sát PCCC và các lực lượng liên quan tiến hành bảo vệ hiện trường cháy. Thời gian bảo vệ hiện trường cháy được tiến hành ngay sau khi đám cháy được dập tắt cho đến khi hoàn thành việc tổ chức khám nghiệm hiện trường của các cơ quan chức năng.

Kết thúc cuộc khám nghiệm hiện trường cháy, tổ chức khắc phục hậu quả do cháy gây ra, họp rút kinh nghiệm trong công tác phòng ngừa và tổ chức chữa cháy. Ổn định tình hình và triển khai hoạt động trở lại.

3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy***:***

**SƠ ĐỒ CHỮA CHÁY TÌNH HUỐNG 2:**

**CHÁY Ở PHÒNG HỌC SỐ 1**

|  |
| --- |
| **ĐƯỜNG ĐH 5** |

Nhà xe GV

|  |
| --- |
| Phòng đọc HS |
| Kho Thư viện |
| Phòng đọc -GV |
| Phòng kho TB |
| Phòng TN TH  Lí - CN |
| Phòng TN TH  Hoá - Sinh |

---🡨--- Lối thoát nạn

Hướng tấn công chính

|  |
| --- |
| Phòng HT |
| Phòng Đội TNTP |
| Phòng PHT |
| Phòng VP |
| Phòng HĐ |
| Phòng Tổ BM |
| Phòng Tin học |
| Phòng BDHSG |

Điểm phát cháy Điểm xuất phát cháy

Hướng gió Hướng gió

Bình chữa cháy

**---**🡨**---**

Hướng phát triển đám cháy

Cầu dao tổng

---

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **P6** | **P5** | **P4** | **P3** | **P2** | **P4** |
| **P** | **P** | **P10** | **P9** | **P8** | **P7** |

Khu VS -GV

Nhà công vụ

**Máy bơm nướ**

Nhà vệ sinh

học sinh

Nhà VS-HS

**4. Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy tại chỗ khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có mặt để chữa cháy.**

Sau khi lực lượng cảnh sát PCCC có mặt tại hiện trường, chỉ huy lực lượng chữa cháy tại chỗ tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ sau:

\* Báo cáo tình hình diễn biến đám cháy, những việc đã làm trước khi lực lượng cảnh sát PCCC tới hiện trường.

\* Tham gia cứu người bi nạn (nếu có) cho đến khi lực lượng y tế 115 có mặt tại hiện trường để thực thi nhiệm vụ.

\* Tham gia phối hợp cùng các lực lượng chức năng khi có yêu cầu.

\* Phối hợp cùng với các cơ quan chức năng tham gia xử lý vụ việc.

\* Tìm chỗ hở trên dây điện bằng cách cắt cầu dao và trực tiếp quan sát bằng mắt. Sau đó thay lại dây điện mới và không cho dây điện nằm trên mái tôn để đảm bảo an toàn.

\* Tổ chức rút kinh nghiệm trong công tác phòng cháy và chữa cháy đối với vụ cháy xảy ra như trên.

\* Ổn định lại các điều kiện an toàn về PCCC tại phòng hội đồng theo quy định trước khi đi vào hoạt động lại bình thường.

**C. BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY**(13)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Ngày,**  **tháng, năm** | **Nội dung**  **bổ sung, chỉnh lý** | **Người**  **xây dựng phương án ký** | **Người**  **phê duyệt phương án ký** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**D. THEO DÕI HỌC VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY** (14)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày, tháng, năm** | **Nội dung,**  **hình thức**  **học tập, thực tập** | **Tình huống cháy giả định** | **Số người, phương tiện tham gia** | **Nhận xét,**  **đánh giá**  **kết quả** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| *............., ngày ..... / ..... / ..........*  **NGƯỜI PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN**  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* | *Đại Chánh, ngày tháng năm 2022*  **NGƯỜI XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**  **Hiệu trưởng**  **Nguyễn Văn Năm** |

